TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 – HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2026/HNGĐ- ST
Ngày 21 tháng 01 năm 2026
V/v Tranh chấp hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - TỈNH HƯNG YÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Bà Hoàng Thị Ái
- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông Vũ Đức Ngọc
Ông Nguyễn Viết Thắng

Thư ký phiên toà: Bà Lê Thu Lam – Thư ký Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Hưng Yên tham gia phiên toà: Bà Vương Thị Diệu - Kiểm sát viên

Ngày 21tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 1- Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 155/TLST-HNGĐ ngày 09/10/2025 về việc giải quyết ly hôn, con chung theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90/2025/HNGĐ - QĐXX ngày 15/12/2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 54/2025/QĐST-HNGĐ ngày 31/12/2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Vũ Quỳnh H, sinh năm 1997

Bị đơn: Anh Vũ Văn K, sinh năm 1994

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:* Cháu Vũ Bảo Nh, sinh ngày 03/12/2021

Người đại diện cho cháu Nh: Chị Vũ Quỳnh H và anh Vũ Văn K (Là bố mẹ của cháu Nh)

Cùng địa chỉ: XN, XT, Hưng Yên

Các đương sự có mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 06/10/2025 của chị H và các lời khai của chị H và anh K trong quá trình giải quyết vụ án thể hiện như sau:

Chị Vũ Quỳnh H và anh Vũ Văn K kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Xuân Trúc, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên (nay là xã Xuân Trúc) vào năm 2020. Quá trình chung sống vợ chồng tồn tại Nhều mâu thuẫn, nguyên nhân theo chị H trình bày là do bất đồng quan điểm sống, do anh K mải chơi, nợ tiền, lấy cả vàng bố mẹ cho khi cưới mang đi bán để chơi bời, bản thân chị H cũng đã trả nợ cho anh K Nhều lần nhưng anh K không thay đổi, vợ chồng khúc mắc đã ảnh hưởng rất lớn đến tình cảm, ngoài ra cách cư xử của anh K đối với bố mẹ chị không chuẩn mực cũng làm cho cuộc sống vợ chồng vốn đã căng thẳng lại càng căng

thẳng hơn, khoảng tháng 06/2025 vợ chồng sống ly thân, chị và con về bên ngoại ở, sau khi về bên ngoại ở thì anh K thường xuyên xuống gây sự, gây hoang mang cho chị rất Nhều, để tránh ảnh hưởng đến gia đình nên chị và con đã đi chỗ khác ở, nay chị H xác định không còn tình cảm, mâu thuẫn cũng đã trầm trọng nên đề nghị tòa án giải quyết cho ly hôn anh K. Nguyên nhân mâu thuẫn theo như anh K trình bày là do bất đồng quan điểm trong lĩnh vực kinh tế, trước đây anh có chơi bời và nợ tiền nhưng sau đó gia đình anh cũng đã trả nợ, anh đi làm cùng bố vợ, tiền công hàng ngày bố trả cho anh là 500.000 đồng và do vợ anh quản lý, khi cần việc gì để chi tiêu thì bảo vợ đưa nhưng Nhều lần không đưa, xin ứng tiền lương từ bố thì phải có sự đồng ý của vợ anh, ngoài ra mối quan hệ giữa anh với mẹ vợ cũng không hòa thuận, tính cách của mẹ vợ thường xuyên soi mói, những sự việc này anh cũng đã trao đổi với vợ anh để có hướng giải quyết nhưng không có kết quả gì, khoảng cuối tháng 04/2025 vợ chồng cãi nhau có liên quan đến chăm sóc con chung và đến tháng 06/2025 vợ chồng anh sống ly thân thân, việc ai người đó làm. Nay anh nhìn nhận tình cảm của anh dành cho cô H vẫn còn, anh mong muốn đoàn tụ, tuy Nhên cô H vẫn kiên quyết ly hôn thì anh nhất trí.

Về con chung: Chị H, anh K có 01 con chung tên Vũ Bảo Nh, sinh ngày 03/12/2021. Chị H, anh K đều có nguyện vọng được nuôi dưỡng con chung đến tuổi thành niên.

Về tài sản chung, công nợ, công sức: Chị H, anh K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện gia đình chị H (bà Dung – mẹ đẻ của chị H) trình bày: Hai anh chị tự tìm hiểu và đi đến hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Xuân Trúc, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên (nay là xã Xuân Trúc, tỉnh Hưng Yên) vào năm 2020. Cuộc sống vợ chồng chị H cũng có Nhều mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, do anh K mải chơi, không tu chí làm ăn, cách cư xử của anh K đối với gia đình không chuẩn mực đã làm ảnh hưởng rất lớn đến tình cảm gia đình, tình cảm vợ chồng, mặc dù cũng đã khuyên bảo, động viên nhưng anh K không có thay đổi gì,bản thân chị H cũng Nhều lần nói với bà về việc không thể chung sống cùng anh K, muốn ly hôn nhưng bà vẫn cố gắng động viên chị H nên suy nghĩ, cân nhắc và cho chồng thêm cơ hội nhưng theo thời gian cuộc sống vợ chồng chị H vẫn không hạnh phúc, khoảng tháng 06/2025 đến nay vợ chồng đã sống ly thân, mẹ con chị H về ở cùng gia đình nhưng do anh K thường xuyên gây sự, ảnh hưởng đến cuộc sống của mẹ con chị H nên chị H đã mang con đi ở chỗ khác, vợ chồng không còn quan tâm đến nhau. Nay chị H có đơn ly hôn anh K, gia đình cũng hoàn toàn đồng ý với quyết định của chị H và đề nghị Tòa án sớm giải quyết cho chị H được ly hôn anh K để ổn định cuộc sống của mỗi bên. Vợ chồng chị H có 01 con chung Vũ Bảo Nh, sinh năm 2021, hiện chị H đang nuôi dưỡng, gia đình có nguyện vọng được nuôi dưỡng cháu Nh, hiện nay kinh tế của gia đình bà ổn định, vợ chồng bà có sức khỏe nên việc quan tâm, chăm sóc cho cháu Nh không gặp khó khăn gì.Vợ chồng chị H có hay không có tài sản chung tôi không nắm được.

Đại diện gia đình anh K (ông Cầu – bố đẻ của anh K) trình bày: Điều kiện kết hôn, đăng ký kết hôn như anh K, chị H trình bày. Sau khi lấy nhau vợ chồng anh K làm ăn sinh sống cùng gia đình ông, cuộc sống vợ chồng anh K cũng tồn tại Nhều mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điêm sống, gia đình cũng động viên khuyên bảo nhưng vợ chồng chị H cũng chưa có tiến triển gì, tháng 06/2025 đến nay vợ chồng chị H không ở cùng nhau, mỗi người ở một nơi, gia đình ông có công việc gì thì chị H cũng không về, không quan tâm. Nay chị H có đơn ly hôn anh K, quan điểm của ông nếu vợ chồng về đoàn tụ được với nhau là điều tốt, còn không ở được với nhau thì cũng đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn.Vợ chồng chị H, anh K có 01 con chung tên Vũ Bảo Nh, sinh năm 2021, hiện nay cháu Nh đang ở cùng chị H. Nguyện vọng của gia đình ông mong muốn được nuôi dưỡng cháu Nh đến tuổi thành niên, gia đình có chỗ ăn ở ổn định, vợ chồng ông có sức khỏe, thu nhập ổn định nên việc nuôi cháu Nh không có khó khăn gì. Vợ chồng chị H, anh K có hay không có tài sản chung tôi không biết.

Biên bản xác minh với chính quyền địa pH thể hiện: Năm 2020 chị H và anh K có đăng ký kết hôn tại địa pH, hôn nhân giữa chị H và anh K là hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng chị H, anh K có mâu thuẫn gì nảy sinh hay không thì địa pH không nắm được, qua nắm bắt tình hình an ninh trật tự ở địa pH thì hiện nay vợ chồng chị H, anh K sống ly thân. Vợ chồng chị H, anh K có 01 con chung tên Vũ Bảo Nh, sinh năm 2021. Vợ chồng chị H, anh K có hay không có tài sản chung, địa pH không nắm được.

Tại phiên tòa: Chị H vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, chị H và anh K đã thống nhất ly hôn nên đề nghị Tòa công nhận thuận tình ly hôn, về con chung chị H mong muốn được tiếp tục nuôi cháu Nh vì cháu còn nhỏ, là con gái cần sự chăm sóc, chỉ bảo của người mẹ. Hơn nữa, anh K chơi bời, nợ nần nên nuôi con không được đảm bảo

Quan điểm của anh K: Chị H xin ly hôn anh K đồng ý ly hôn, về con chung anh K mong muốn được nuôi cháu Nh vì chưa ly hôn mà anh K thăm con chung chị H và gia đình gây khó khăn cho anh, hơn nữa môi trường sống của chị H không đảm bảo để cháu phát triển.

Phát biểu của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

+ Về chấp hành pháp luật tố tụng:

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán,Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa: Đã chấp hành đúng các quy định của BLTTDS trong quá trình thụ lý, giải quyết, xét xử sơ thẩm vụ án.

- Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đã chấp hành đúng các quy định tại Điều 70, 71, 73, 78 BLTTDS.

+ Về đường lối giải quyết:

- Căn cứ vào các tình tiết, tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

- Căn cứ vào Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình, Điều 28, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 BLTTDS; Nghị quyết số 326 về án phí, lệ phí; Nghị quyết 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 Hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật trong giải quyết vụ việc về hôn nhân và gia đình.

- Về quan hệ hôn nhân: Xử công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Quỳnh H và anh Vũ Văn K.

- Về con chung: Giao cháu Vũ Bảo Nh, sinh ngày 03/12/2021 cho chị H tiếp tục, trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi cháu đủ 18 tuổi, tự lập được. Ghi nhận sự tự nguyện của chị H không yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con chung.

Vì quyền lợi của con chung các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con, yêu cầu hạn chế quyền thăm nom, chăm sóc con chung sau khi ly hôn.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét, giải quyết.

- Về án phí: Chị H tự nguyện chịu cả án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi đã nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện ý kiến của đương sự, quan điểm của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thẩm quyền: Chị Vũ Quỳnh H có đơn khởi kiện đề nghị Tòa án xem xét giải quyết việc ly hôn giữa chị với anh Vũ Văn K. Tòa án xác định đây là quan hệ tranh chấp về hôn nhân và gia đình. Bị đơn trong vụ án là anh Vũ Văn K có hộ khẩu thường trú và sinh sống tại thôn Xuân Nguyên, xã Xuân Trúc, tỉnh Hưng Yên nên căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của BLTTDS, Tòa án nhân dân khu vực 1 – Hưng Yên thụ lý giải quyết vụ án là đúng quy định của pháp luật.

[2] Về việc kết hôn của chị H, anh K: Chị H, anh K kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Xuân Trúc, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên (nay là xã Xuân Trúc, tỉnh Hưng Yên) vào năm 2020, việc kết hôn của anh chị đảm bảo các quy định của pháp luật. Do vậy hôn nhân của chị H, anh K là hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Chị H có đơn xin ly hôn sẽ áp dụng Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 để giải quyết.

[3] Về mâu thuẫn vợ chồng: Qua các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như lời khai của các đương sự, lời khai người làm chứng, biên bản xác minh với chính quyền địa pH thể hiện cuộc sống vợ chồng chị H, anh K không hạnh phúc, mâu thuẫn đã trầm trọng và hai bên không tự giải quyết được, đã có thời gian sống ly thân, hai bên chấm dứt mọi quan hệ, không còn yêu tH nhau. Tại phiên tòa chị H vẫn giữ quan điểm kiên quyết đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn anh K và bản thân anh K cũng nhất trí ly hôn. Điều đó chứng tỏ vợ, chồng không còn yêu tH, quý trọng nhau, bỏ mặc nhau, vì vậy hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt. Do đó căn cứ Điều 55 của Luật hôn

nhân và gia đình năm 2014 xử công nhận thuận tình ly hôn giữa chị H và anh K là có căn cứ theo quy định của pháp luật và phù hợp với thực tế vợ chồng.

[4] Về con chung: Chị H, anh K có 01 con chung là Vũ Bảo Nh, sinh ngày 03/12/2021, cháu Nh hiện đang ở cùng chị H. Chị H và anh K đều có nguyện vọng được nuôi dưỡng con chung đến tuổi thành niên, nguyện vọng của anh, chị là chính đáng, thể hiện được tình cảm, trách Nhệm của người bố, người mẹ đối với con chưa thành niên. Tuy Nhên việc giao con chung cho ai trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cần xem xét đến điều kiện về mọi mặt của các bên. Chị H, anh K đều có công việc, thu nhập ổn định, gia đình hai bên đều cam kết trong việc hỗ trợ chăm sóc con chung giúp anh chị, như vậy các bên đều có đủ điều kiện để chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nh đến tuổi thành niên. Tuy Nhên, từ khi sinh và đến nay chị H là người trực tiếp, trông nom, chăm sóc cháu Nh. Tại thời điểm ly hôn, cháu Nh còn nhỏ và đang được chị H chăm sóc, cháu có cuộc sống ổn định, tại phiên tòa anh K cũng thừa nhận chị H vẫn chăm sóc tốt cho cháu Nh, mặt khác cháu là con gái nên rất cần sự quan tâm, sát sao từ người mẹ, khi đến tuổi dậy thì những vấn đề thầm kín có thể chia sẻ cùng mẹ, chị H sẽ quan tâm, chỉ bảo cho cháu được tốt hơn. Do đó để đảm bảo ổn định cuộc sống, đảm bảo sự phát triển bình thường về tâm sinh lý cho cháu Nh, cần thiết tiếp tục giao cho chị H chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nh đến tuổi thành niên. Tại phiên tòa chị H không yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con chung là tự nguyện nên chấp nhận. Anh K có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Tại phiên tòa anh K có đưa ra căn cứ không đồng ý để chị H nuôi con là do môi trường sống của chị H không đảm bảo phát triển của cháu Nh nhưng anh không đưa ra được lập luận, chứng cứ nào nên không có căn cứ để xem xét.

[5] Về tài sản chung, công nợ, công sức: Không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Chị H tự nguyện chịu cả án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điều 28, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147 của BLTTDS; Điều 51, Điều 55, Điều 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng quy định của pháp luật trong giải quyết vụ việc về hôn nhân gia đình, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ vợ chồng: Xử công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Quỳnh H và anh Vũ Văn K.

2. Về con chung: Giao cháu Vũ Bảo Nh, sinh ngày 03/12/2021 cho chị Vũ Quỳnh H tiếp tục, trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi cháu thành niên.

Công nhận sự tự nguyện của chị H không yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh K có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con chung, anh K, chị H hoặc tổ chức cá nhân quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân gia đình có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung; yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung; yêu cầu hạn chế quyền thăm nom, chăm sóc con chung sau ly hôn.

3. Về tài sản chung, công nợ, công sức: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

4. Về án phí: Chị Vũ Quỳnh H tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp theo biên lai thu số 0001923 ngày 09 tháng 10 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên. Hoàn trả chị H số tiền 150.000 đồng.

5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- VKS khu vực 1- Hưng Yên;
- Các đương sự;
- UBND xã Xuân Trúc, Hưng Yên;
- Thi hành án dân sự tỉnh;
- Lưu HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Ái